

CÔNG TY CỔ PHẦN MIKA VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MIKA VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MIKA VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108112816

3. Ngày thành lập: 29/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15A, ngõ 9, đường Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912438383

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
2.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
3.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
4.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
5.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
6.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
7.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
8.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt, thép	4662
10.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
11.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, véc ni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Hoạt động viễn thông có dây	6110

15.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
16.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
17.	Lập trình máy vi tính	6201
18.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
19.	Phá dỡ	4311
20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng trừ việc giàn giáo và mặt bằng + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp	4390
21.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
22.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
23.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : -Xây dựng đường ống và hệ thống nước như : + hệ thống tưới tiêu (kênh) + các bể chứa -Xây dựng công trình cửa như : + hệ thống nước thải bao gồm cả sửa chữa + nhà máy xử lí nước thải + các trạm bơm + nhà máy năng lượng.	4759
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
26.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: - Dạy nghề	8532
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
28.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

29.	Cổng thông tin	6312
30.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
31.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
32.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
33.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
34.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
35.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
36.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
37.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác Chi tiết: Sản xuất dây và cáp sợi tách biệt từ sắt, đồng, nhôm;	2732
38.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
39.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
40.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
41.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: - Sửa chữa lưới đánh bắt cá, bao gồm cả phục hồi; - Sửa chữa dây, đòn bẫy, buồm, mái che; - Sửa chữa các túi để đựng phân bón và hoá chất; - Sửa chữa hoặc tân trang các tấm gỗ pallet kê hàng hoá, các thùng hoặc thùng hình ống trên tàu và các vật dụng tương tự; - Sửa chữa máy bắn bóng và máy chơi game dùng tiền xu khác, thiết bị chơi bowling và các vật dụng tương tự;	3319
42.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
43.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
44.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
45.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Thiết lập mạng viễn thông và cung cấp dịch vụ viễn thông -Cung cấp dịch vụ viễn thông công ích và thực hiện nhiệm vụ viễn thông công ích	6329

46.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng - Thiết kế xây dựng công trình: Thiết kế công trình dân dụng, công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện - Thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình - Giám sát thi công xây dựng công trình: Công trình dân dụng, công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện - Quản lý việc cấp phép, kết nối, giá cước, phí, lệ phí, tài nguyên, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng mạng và dịch vụ viễn thông - Quy hoạch, thiết kế, xây dựng cơ sở hạ tầng viễn thông - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan - Thiết kế kết cấu công trình - Thiết kế cấp - thoát nước - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	7110
47.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
48.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời. Nhóm này cũng gồm: Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ đắp đường, các cơ sở hạ tầng công).	4290

49.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn cáp quang, cáp đồng, cáp điện tin học, truyền hình; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (Bán buôn máy móc, thiết bị vật liệu điện: tổ máy phát điện, máy phát điện, động cơ điện, máy biến thế, dây điện đã hoặc chưa bọc lớp cách điện, rơle, cầu dao, cầu chì, thiết bị mạch điện khác.) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn thiết bị điện lạnh - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
50.	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết : - Sửa chữa và bảo dưỡng các loại máy biến thế điện, máy biến thế phân loại và máy biến thế đặc biệt , - Sửa chữa và bảo dưỡng mô tơ điện, máy phát điện và bộ mô tơ máy phát điện, - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị tổng đài và thiết bị chuyển đổi, - Sửa chữa và bảo dưỡng các rơle và bộ điều khiển công nghiệp, - Sửa chữa và bảo dưỡng pin và ắc quy, - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng, - Sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị dây dẫn điện và thiết bị không dẫn điện để dùng cho các mạch điện.	3314
51.	Xây dựng công trình công ích Chi tiết : - Xây dựng đường ống và hệ thống nước như : + hệ thống tưới tiêu (kênh) + các bể chứa - Xây dựng công trình xử lý nước thải như : + hệ thống nước thải bao gồm cả xử lý + nhà máy xử lý nước thải + các trạm bơm + nhà máy năng lượng.	4220
52.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng	4789
53.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

54.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ chuyển giao công nghệ - Tư vấn đánh giá dự án đầu tư - Dịch vụ tư vấn đấu thầu	7490
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 8.888.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THỊ TUYẾN	Thôn Duyên Trường, Xã Tây Đô, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.444	44.440.000	0,500	150946041	
			Tổng số	4.444	44.440.000	0,500		
2	PHẠM PHÚ KIÊN	P202 CT3A, X2, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	871.024	8.710.240.000	98,000	013311664	
			Tổng số	87.102	8.710.240.000	98,000		
3	NGUYỄN THỊ THU HÀ	P202 CT3A, X2, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.333	133.320.000	1,500	013311665	
			Tổng số	1.333	133.320.000	1,500		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM PHÚ KIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/09/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013311664

Ngày cấp: 29/05/2010

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P202 CT3A, X2, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P202 CT3A, X2, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội